

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH

Căn cứ các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Bùi Thu H, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn Đ, đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh.

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: tổ E, H, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T có 02 con chung Trần Bùi Nhật A, sinh ngày 09/10/1997 và Trần Thị Phương A1, sinh ngày 09/10/1997. Hai con chung đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tâm thần, chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, vay nợ chung: chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T thỏa thuận: chị Bùi Thu H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T có 02 con chung Trần Bùi Nhật A, sinh ngày 09/10/1997 và Trần Thị Phương A1, sinh ngày 09/10/1997. Hai con chung đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tâm thần, chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: chị Bùi Thu H và anh Trần Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Bùi Thu H tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), chị H đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0001623 ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường C, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vũ Quang Tuấn